

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH GIA
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2024/HNGĐ-ST
Ngày 05-12-2024
V/v tranh chấp xác định cha cho
con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIA, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Khi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Cúc

2. Bà Liễu Thị Kim Duyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Nam Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 101/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2024 về tranh chấp về xác định cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1990. Vắng mặt. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn

- Bị đơn: Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1992. Vắng mặt. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

- Người có quyền nghĩa vụ liên quan: Anh Nông Văn N, sinh năm 1995. Vắng mặt. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn anh Hoàng Văn T trình bày:

Anh Hoàng Văn T và chị Hoàng Thị L quen biết nhau trong thời gian chị Hoàng Thị L sống ly thân với anh Nông Văn N địa chỉ tại thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Trong khoảng thời gian này chị Hoàng Thị L và anh Hoàng Văn T phát sinh quan hệ và chị Hoàng Thị L đẻ cháu Hoàng Cát T1, sinh ngày 08/3/2022.

Sau đó, chị Hoàng Thị L đã làm đơn ly hôn với anh Nông Văn N và được Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn thụ lý giải quyết. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 51/2024/QĐST-HNG, ngày 29/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn giải quyết cho ly hôn và xác định hai người có 02 người con chung: Nông Ngọc N1, sinh ngày 28/4/2014 ; Nông Đức M, sinh ngày 19/09/2016 và đã giao cho anh Nông Văn N nuôi dưỡng 02 người con chung.

Anh Hoàng Văn T đã làm thủ tục xét nghiệm AND. Kết quả xét nghiệm AND của Công ty TNHH Đ xác định giữa anh Hoàng Văn T và cháu Hoàng Cát T1 có quan hệ huyết thống bố - con. Do đó, anh Hoàng Văn T khởi kiện yêu cầu xác định cháu Hoàng Cát T1, sinh ngày 08/3/2022 có mẹ đẻ là Hoàng Thị L (giấy chứng sinh số 0000301/22 ngày 13/3/2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh B) là con đẻ của anh Hoàng Văn T. Và yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt trong toàn bộ vụ án.

Về phía bị đơn chị Hoàng Thị L có bản tự khai trình bày như sau: Lời khai của chị Hoàng Thị L giống nội dung anh Hoàng Văn T trình bày và xác định anh Hoàng Văn T là bố ruột của cháu Hoàng Cát T1 và không có quan điểm nào khác, công nhận việc lấy mẫu giám định AND và đồng ý với kết quả giám định. Chị Hoàng Thị L có yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt trong toàn bộ vụ án.

Về phía người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nông Văn N trình bày quan điểm: Anh Nông Văn N xác nhận cháu Hoàng Cát T1 không phải là con chung giữa anh và chị Hoàng Thị L và không phải là con ruột của anh. Anh Nông Văn N không có yêu cầu nào khác trong vụ án này. Và có yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt trong toàn bộ vụ án.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thông báo thụ lý vụ án, thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Tuy nhiên, nguyên đơn, bị đơn đều vắng mặt và có yêu cầu giải quyết vắng mặt trong toàn bộ vụ án. Vì vậy, Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa vắng mặt các đương sự. Hội đồng xét xử đã công bố công khai các văn bản trình bày quan điểm của các đương sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các bước về trình tự, thủ tục tố tụng từ khi nhận đơn khởi kiện cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án các đương sự đã chấp hành, thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 71, 72, 73 của Bộ luật tố tụng dân sự như thực hiện quyền khởi kiện; nộp các tài liệu, chứng cứ chứng minh yêu cầu của mình; Các đương sự đều có văn bản trình bày quan điểm và có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là có căn cứ.

Về việc giải quyết vụ án: Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 207, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 39 Bộ luật Dân sự, khoản 1 Điều 89, khoản 3 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Hoàng Văn T. Về án phí: Theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết tranh chấp về xác định cha cho con. Căn cứ theo khoản 1 Điều 89 Luật Hôn nhân gia đình 2014, khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật Tòa án giải quyết là “*tranh chấp về xác định cha cho con*”. Bị đơn chị Hoàng Thị L có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở tại thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Do đó, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

[2] Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành thu thập tài liệu chứng cứ, thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định pháp luật. Các đương sự đều có văn bản trình bày quan điểm lưu trong hồ sơ vụ án và có yêu cầu giải quyết xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là có căn cứ đúng quy định pháp luật.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của anh Hoàng Văn T: Qua lời khai của các đương sự, trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ trong vụ án, có thể xác định chị Hoàng Thị L và anh Nông Văn N đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Trong thời kỳ sống ly thân năm 2019, anh Hoàng Văn T và chị Hoàng Thị L có quan hệ tình cảm yêu thương với nhau, phát sinh quan hệ tình dục, đã có với nhau một người con chung đặt tên là cháu Hoàng Cát T1, sinh ngày 08/3/2022 (Theo giấy chứng sinh số 0000301/22 ngày 13/3/2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh B). Đến ngày 29/7/2024, chị Hoàng Thị L và anh Nông Văn N đã được Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn công nhận cho ly hôn tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số

51/2024/QĐST-HNGĐ ngày 29/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn. Giữa anh Hoàng Văn T và chị Hoàng Thị L đã đăng ký kết hôn ngày 15/8/2024 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Xét thủ tục giám định ADN của Công ty TNHH Đ đối với anh Hoàng Văn T và cháu Hoàng Cát T1 là đúng quy định của pháp luật, tại kết quả phân tích ADN số 2438CG/DNA ngày 30/8/2024 của Công ty TNHH Đ, kết luận: Hoàng Văn T có quan hệ huyết thống bố – con với người có tên dự kiến Hoàng Cát T1, độ tin cậy > 99,999%. Các đương sự không có ý kiến gì đối với kết quả giám định ADN. Quá trình giải quyết vụ án, chị Hoàng Thị L thừa nhận cháu Hoàng Cát T1 là con ruột của anh Hoàng Văn T, anh Nông Văn N xác nhận đây không phải là con ruột của anh. Như vậy, đã có đủ căn cứ để xác định cháu Hoàng Cát T1 là con đẻ của anh Hoàng Văn T. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định tại khoản 1 Điều 89, khoản 1 Điều 91, khoản 1 Điều 102 Luật Hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hoàng Văn T về việc xác định cháu Hoàng Cát T1, sinh ngày 08/3/2022 có mẹ đẻ là Hoàng Thị L (giấy chứng sinh số 0000301/22 ngày 13/3/2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh B) là con đẻ của anh Hoàng Văn T.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp cho nguyên đơn.

[5] Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 207, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 88, khoản 1 Điều 89; khoản 1 Điều 91, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hoàng Văn T. Xác định cháu Hoàng Cát T1, sinh ngày 08 tháng 3 năm 2022 (*giấy chứng sinh số 0000301/22 ngày 13/3/2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh B*) là con đẻ của anh Hoàng Văn T.

Anh Hoàng Văn T và chị Hoàng Thị L được quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đăng ký khai sinh cho cháu Hoàng Cát T1 theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị L phải chịu án phí 300.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước. Anh Hoàng Văn T được trả lại 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003543 ngày 28 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Gia.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Văn Khi